



LÝ LỊCH KHOA HỌC

I. THÔNG TIN CHUNG

Họ và tên: **TRẦN THỊ THU HÀ**

Giới tính: Nữ

Ngày tháng năm sinh: 25/05/1972

Dân tộc: Kinh

Tôn giáo: Không

Quê quán: Xã Hợp Thịnh- Huyện Hiệp Hoà- Tỉnh Bắc Giang

Trình độ chuyên môn: Tiến sĩ kinh tế và chính sách môi trường; Giảng viên cao cấp.

Học hàm: Phó giáo sư Kinh tế (Kinh tế tài nguyên và môi trường)

Nơi ở hiện nay: Số nhà 41, tổ 7, khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai- Chương Mỹ- Thành phố Hà Nội

Chức vụ và đơn vị công tác hiện nay: Phó trưởng phòng Hợp tác quốc tế- Giảng viên bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Lâm nghiệp- Xuân Mai- Chương Mỹ- Hà Nội

Email: ha.tranthithu09@gmail.com

Mobile phone: ++84 (0) 936 258 279

II. QUÁ TRÌNH ĐÀO TẠO

1- Tốt nghiệp đại học:

- Nơi đào tạo: Trường Đại học Lâm nghiệp Việt Nam
- Ngành: Lâm nghiệp
- Chuyên môn hoá: Quản lý kinh tế lâm nghiệp với đề tài tốt nghiệp *Nghiên cứu khả năng phát triển kinh tế hộ gia đình công nhân lâm nghiệp- Đội 322, Lâm trường Hàm Yên, Tuyên Quang*
- Thời gian đào tạo: Từ 1989 đến 1994
- Tháng năm được cấp bằng đại học: Tháng 05 năm 1994

2- Học cao học và bảo vệ học vị thạc sĩ:

- Nơi đào tạo: Đại học Wageningen, Hà Lan
- Thời gian đào tạo: Từ 2001 đến 2003
- Chuyên ngành: Lâm nghiệp xã hội với đề tài nghiên cứu *Thế chế địa phương hoạt động như thế nào? Quy ước quản lý rừng thôn bản- Trường hợp ở Tây Bắc, Việt Nam (How*

do local institutions work? Village Forest Management Rules- Cases from Northwestern Vietnam)

- Tháng năm được cấp bằng thạc sĩ: tháng 01 năm 2003

3- Học tiến sỹ và bảo vệ học vị tiến sỹ:

- Nơi đào tạo: Đại học Wageningen, Hà Lan

- Thời gian đào tạo: Từ 2007 đến 2012

- Chuyên ngành: Kinh tế và chính sách môi trường với đề tài nghiên cứu *Quản trị nuôi tôm cấp độ địa phương và toàn cầu ở Đồng bằng sông Cửu Long, Việt Nam* (Global and local governance of shrimp farming in the Mekong Delta, Vietnam).

- Tháng năm được cấp bằng tiến sỹ: tháng 10 năm 2012.

4. Các khoá đào tạo ngắn hạn (trong và ngoài nước):

- Khoá đào tạo “*Con người và phát triển bền vững miền núi*” do Trung tâm nghiên cứu tài nguyên và môi trường (CRES) thuộc Đại học Quốc gia Hà Nội kết hợp với Trung tâm Đông Tây (East- West Center), Hoa Kỳ tổ chức tại Hà Nội từ tháng 6 đến tháng 9 năm 1996.

- Khoá đào tạo “*Kỹ năng thúc đẩy trong phát triển nông thôn*” (Facility skill for rural development) do Chương trình hỗ trợ Lâm nghiệp Xã hội tổ chức tại Trung tâm Lâm nghiệp xã hội, Trường Đại học Lâm nghiệp, Xuân Mai, Hà Nội từ ngày 8 đến 18 tháng 3 năm 1998.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Khuyến nông và giảng dạy*” (Training in Rural Extension and Teaching) tại trường Đại học Nông nghiệp Quốc tế Larenstein (Larenstein International Agricultural College), Thành phố Deventer, Hà Lan từ tháng 8 năm 1999 đến tháng 6 năm 2000.

- Khoá đào tạo “*Giáo viên kinh tế môi trường*” do Chương trình Kinh tế và Môi trường Đông Nam Á (EEPSEA) tổ chức tại Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 8 đến ngày 26 tháng 8 năm 2005.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Phân tích lợi ích- chi phí*” (Cost-benefit Analysis) do Chương trình Kinh tế và Môi trường Đông Nam Á (EEPSEA) tổ chức tại Trường Đại học Kinh tế Thành phố Hồ Chí Minh từ ngày 20 đến ngày 26 tháng 2 năm 2006.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Phân tích chính sách cho các nhà kinh tế môi trường*” (Policy analysis for Environmental Economists) do Chương trình Kinh tế và Môi trường Đông Nam Á (EEPSEA) tổ chức tại Singapore từ ngày 9 đến ngày 13 tháng 5 năm 2006.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Đảm bảo về Môi trường và Xã hội*” trong khuôn khổ của Phát triển khung chương trình về Biến đổi khí hậu vùng (RECCCD) do Chương trình USAID Giảm phát thải rừng châu Á (LEAF) tổ chức tại Bangkok, Thái Lan từ ngày 26 đến 30 tháng 5 năm 2014.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Phát triển khung chương trình về Biến đổi khí hậu vùng*” (RECCCD) do Chương trình USAID Giảm phát thải rừng châu Á (LEAF) tổ chức tại Kuala Lumpur, Malaysia từ ngày 30 tháng 7 đến ngày 9 tháng 8 năm 2014.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Cải thiện Quản trị rừng ở các nước Đông Nam Á*” do Trung tâm Đào tạo và Phát triển Quốc tế (CIDT) thuộc Trường Đại học Wolverhampton, Vương quốc Anh tổ chức dưới sự tài trợ của Tổ chức Phát triển Quốc tế Anh quốc (DFID) tại

Sandakan, bang Sabah, Malaysia từ ngày 12 đến 23 tháng 1 năm 2015 và tại Luangprabang, Lào từ ngày 9 đến 20 tháng 3 năm 2015.

- Khoá đào tạo “*Các rào cản chính trị-xã hội đối với sự tham gia trong tiến trình FLEGT- VPA*” do Dự án FLEGT và Trung tâm Phát triển Nông thôn Miền trung (CRD) tổ chức tại thành phố Đà Nẵng ngày 18-19 tháng 11 năm 2015.

- Khoá đào tạo tập huấn viên “*Lồng ghép dịch vụ sinh thái vào lập kế hoạch phát triển (IES)*” do USAID tài trợ trong khuôn khổ Dự án Rừng và Đồng bằng Việt Nam phối hợp với UNDP và GIZ, tổ chức từ ngày 13 đến ngày 15 tháng 7 năm 2016.

- Khoá đào tạo quốc tế “*Nghiên cứu phục vụ chính sách - nâng cao kỹ năng chuyển hoá kết quả nghiên cứu vào thực tiễn*” do Viện môi trường Stockholm phối hợp tổ chức với Công ty lập kế hoạch của Sida là *Nông nghiệp cho An ninh lương thực (AgriFoSe2030)* tại Bangkok, Thái Lan từ ngày 21 đến 27 tháng 1 năm 2018.

5- Trình độ ngoại ngữ: Sử dụng thành thạo tiếng Anh gồm cả 4 kỹ năng nghe, nói, đọc và viết, có khả năng tốt trong trình bày và thuyết trình trong các hội thảo và viết bài báo khoa học trên các tạp chí quốc tế và tạp chí trong nước bằng tiếng Anh.

6. Trình độ tin học: Sử dụng thành thạo các phần mềm của Microsoft Office như Word, Excel, Power Point; phần mềm thống kê SPSS; sử dụng tốt các công cụ tin học và internet cho học tập, giảng dạy và nghiên cứu khoa học.

III. QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC

- Từ tháng 9 năm 1994 đến tháng 3 năm 1997: Giáo viên thuộc Ban Lâm nghiệp, Trường Trung học Lâm nghiệp Tây nguyên, Pleiku, Gia Lai. Môn học giảng dạy: Lâm nghiệp xã hội cho ngành Lâm sinh và Kiểm lâm.

- Từ tháng 4 năm 1997 đến nay: Giảng viên thuộc Bộ môn Kinh tế, Khoa Kinh tế và Quản trị kinh doanh, Trường Đại học Lâm nghiệp. Các môn học giảng dạy gồm: (i) *Lâm nghiệp xã hội và Kinh tế phát triển nông thôn* cho bậc đại học các ngành Kinh tế lâm nghiệp, Lâm học; (ii) *Kinh tế môi trường* cho bậc đại học các ngành Kinh tế và Khoa học môi trường; (iii) *Kinh tế tài nguyên và môi trường* cho bậc cao học các ngành Kinh tế nông nghiệp và Quản lý tài nguyên rừng; (iv) *Quan hệ công chúng trong quản lý tài nguyên thiên nhiên* cho bậc đại học ngành đào tạo tiên tiến Quản lý tài nguyên thiên nhiên (chương trình liên kết với Đại học Colorado, Mỹ)

IV. KHẢ NĂNG VÀ LĨNH VỰC NGHIÊN CỨU

- Có khả năng nghiên cứu và tư vấn trong các lĩnh vực về kinh tế nông lâm nghiệp; kinh tế tài nguyên và môi trường; chính sách nông lâm nghiệp và phát triển nông thôn; khuyến nông, khuyến lâm; cơ chế quản trị mới (governance) trong quản lý tài nguyên thiên nhiên; PFES, biến đổi khí hậu và ứng phó với biến đổi khí hậu, thực thi REDD+, FLEGT...

- Có khả năng tổ chức và thực hiện các khoá đào tạo và tập huấn về các lĩnh vực nông nghiệp bền vững thích ứng với biến đổi khí hậu và ứng phó thiên tai; phương pháp khuyến nông và truyền thông trong quản lý tài nguyên thiên nhiên.

- Tham gia các các hội đồng đánh giá đề tài nghiên cứu khoa học các cấp (cấp trường đến cấp Bộ), hội đồng tuyển chọn đề tài mảng kinh tế - chính sách của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Có khả năng làm việc theo nhóm và độc lập, có kỹ năng thúc đẩy để khuyến khích sự tham gia của người dân địa phương và các đối tượng khác trong các dự án phát triển;

- Được đào tạo bài bản về phương pháp nghiên cứu khoa học bao gồm các phương pháp thu thập số liệu ở thực địa, phân tích tổng hợp và viết báo cáo.

V. CÁC CHƯƠNG TRÌNH NGHIÊN CỨU CHÍNH ĐÃ THAM GIA

- Chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường “*Nghiên cứu các hình thức khoán rừng và đất rừng trong các lâm trường quốc doanh theo hướng đổi mới doanh nghiệp lâm nghiệp*”, năm 2005.

- Đồng chủ trì đề tài “*Các giải pháp kiểm soát ô nhiễm làng nghề: Trường hợp làng nghề Dương Liễu, đồng bằng sông Hồng, Việt Nam*” (Pollution Control Options for Handicraft Villages: The Case of Duong Lieu Village in the Red River Delta, Vietnam), được tài trợ bởi Chương trình Kinh tế và Môi trường Đông Nam Á (EEPSEA), thực hiện từ 2006 đến 2009.

- Thư ký đề tài: “*Đánh giá tình hình thực hiện Quyết định 178/2001/QĐ-TTg nhằm đề xuất sửa đổi, bổ sung chính sách hưởng lợi đối với cá nhân, hộ gia đình và cộng đồng được giao, được thuê và nhận khoán rừng và đất rừng*”. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, thực hiện năm 2005.

- Tham gia với tư cách cộng tác viên chính đề tài “*Lâm nghiệp, sinh kế và giảm nghèo ở Việt Nam*” (Forestry, Poverty Reduction and Rural Livelihoods in Vietnam). Chương trình nghiên cứu trong khuôn khổ Dự án hỗ trợ ngành lâm nghiệp của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, được tài trợ bởi Đại sứ quán Hà Lan; Tổ chức Phát triển và Hợp tác Thụy Sĩ; và Cơ quan Phát triển Quốc tế Thụy Điển, thực hiện năm 2005.

- Tham gia với tư cách cộng tác viên chính đề tài “*Nghiên cứu các giải pháp dịch chuyển, tích tụ và tập trung đất lâm nghiệp nhằm nâng cao hiệu quả cung ứng gỗ nguyên liệu ở vùng núi phía Bắc Việt Nam*”. Đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn, thực hiện năm 2007.

- Tham gia với tư cách cộng tác viên chính đề tài “*Xây dựng chính sách thu và sử dụng phí ở các VQG thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*”. Đề tài nghiên cứu cấp khoa học thuộc Cục Kiểm lâm và Quỹ bảo tồn rừng đặc dụng Việt Nam, thực hiện năm 2010-2011.

- Chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường “*Nghiên cứu đề xuất sửa đổi và bổ sung chính sách giao khoán rừng và đất lâm nghiệp trong các công ty lâm nghiệp và ban quản lý rừng nhằm tiến tới thực hiện REDD+ ở Việt Nam*”, thực hiện năm 2014.

- Chủ trì đề tài nghiên cứu khoa học cấp trường “*Xác định chu kỳ kinh doanh tối ưu của rừng trồng keo lai tại Công ty TNHH MTV lâm nghiệp Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình theo công thức Faustmann*”, thực hiện năm 2016.

- Tham gia chương trình “*Nghiên cứu điểm về kinh tế học suy thoái đất ở châu Á*” trong khuôn khổ Công ước Liên hiệp quốc về chống sa mạc hoá (United Nations Convention to Combat Desertification- UNCCD) với tư cách là chuyên gia quốc gia về phân tích thể chế, thực hiện từ tháng 5 năm 2016 đến tháng 1 năm 2017.

VI. HOẠT ĐỘNG TƯ VẤN VÀ ĐÀO TẠO TRONG CÁC DỰ ÁN PHÁT TRIỂN

- Đánh giá thực hiện chính sách giao khoán rừng và đất lâm nghiệp vùng Đông Nam Bộ trong khuôn khổ chương trình “*Chính sách giao, khoán và cho thuê rừng và đất lâm nghiệp*” do JICA tài trợ, thực hiện trong năm 2012.

- Tham gia dự án “*Tăng cường lâm nghiệp cộng đồng ở Việt Nam*” với tư cách là tư vấn tài chính cho Quỹ bảo vệ và phát triển rừng cộng đồng, thực hiện trong năm 2012-2013.

- Tham gia dự án “*Phục hồi và quản lý bền vững rừng phòng hộ*” (JICA2) với tư cách là tư vấn thực hiện gói thầu “*Nghiên cứu xây dựng cơ chế hưởng lợi*” tại các tỉnh miền Trung năm 2013.

- Tham gia vào chương trình *Phát triển khung chương trình về Biến đổi khí hậu vùng* (RECCCD) giai đoạn 2013-2016 do Tổ chức phát triển Hoa Kỳ (USAID) tài trợ, với sự hỗ trợ kỹ thuật của Cơ quan lâm nghiệp Hoa Kỳ (USFS) và Dự án Giảm phát thải từ rừng châu Á (LEAF) với các nhiệm vụ như sau: (i) Xây dựng tài liệu cho hợp phần *Đảm bảo về Môi trường và Xã hội* (SES); (ii) Trình bày tài liệu giảng dạy của hợp phần SES tại Khoá đào tạo về *Đảm bảo về Môi trường và Xã hội* tại Bangkok, Thái Lan từ ngày 26 đến 30 tháng 5 năm 2014 và tại Kuala Lumpur từ ngày 4 đến 8 tháng 8 năm 2014; (iii) Chỉnh sửa và hoàn thiện bộ tài liệu của hợp phần SES cùng với các đồng nghiệp từ 15 trường Đại học trong khu vực châu Á Thái Bình Dương và Hoa Kỳ; (iv) Giới thiệu về hợp phần SES và giảng thử tại các hội thảo mở “*Lồng ghép giảng dạy về Biến đổi khí hậu trong chương trình đào tạo đại học*” tại Trường Đại học Lâm nghiệp, Đại học Đà Lạt và Đại học Vinh trong thời gian từ tháng 6 đến tháng 8 năm 2014.

- Tư vấn độc lập thực hiện nhiệm vụ “*Nghiên cứu, xây dựng tiêu chí phân bổ nguồn vốn sự nghiệp ngân sách nhà nước chi cho đầu tư phát triển các khu rừng đặc dụng trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn*” do Văn phòng Ban chỉ đạo nhà nước về Kế hoạch bảo vệ và phát triển rừng giai đoạn 2011-2020 chủ trì trong thời gian từ tháng 7 năm 2014 đến tháng 11 năm 2014.

- Tham gia giảng dạy trong các khoá đào tạo về *Biến đổi khí hậu và lập kế hoạch ứng phó với biến đổi khí hậu* cho cán bộ cấp tỉnh và huyện tại tỉnh Thanh Hoá và Long An trong khuôn khổ của Dự án Rừng và Đồng bằng (VFD) trong năm 2014.

- Tham gia giảng dạy chủ đề *Phục hồi vùng ven biển và quản lý rừng ngập mặn* (Coastal Rehabilitation and Mangrove Management) trong khoá học hệ *Quản lý rừng nhiệt đới trong thế giới thay đổi* (Managing tropical forest in a changing world) dành cho sinh viên lâm nghiệp các nước ASEAN do Khoa Lâm nghiệp, Trường Đại học Gadjah Mada (UGM), Indonesia tổ chức từ ngày 16 đến 26 tháng 8 năm 2016 tại Yogyakarta, Indonesia.

- Tham gia giảng dạy các khoá TOT về *Biến đổi khí hậu đại cương* cho các giảng viên của trường Đại học Lâm nghiệp (gồm cả ở cơ sở Hà Nội và Đồng Nai) trong năm 2017.

- Tư vấn độc lập thực hiện gói thầu “*Hỗ trợ điều tra khảo sát xác định nguồn thu; đối tượng thu; hình thức thu và xây dựng Quỹ bảo vệ và phát triển rừng (VNFF) tỉnh Quảng Bình*”, do Ban Quản lý các dự án lâm nghiệp (Dự án hỗ trợ chuẩn bị sẵn sàng thực hiện REDD+ ở Việt Nam) chủ trì trong thời gian từ tháng 3 đến tháng 7 năm 2016 với sự tài trợ của Quỹ đối tác cacbon trong lâm nghiệp (FCPF) của Ngân hàng Thế giới (WB).

- Tham gia phát triển chương trình giảng dạy và bài giảng REDD+ lồng ghép vào chương trình đào tạo thạc sĩ trường Đại học Lâm nghiệp trong khuôn khổ hỗ trợ của Chương trình môi trường liên hợp quốc (UNEP) các nội dung: (i) Chiến lược hoặc kế hoạch hành động REDD+ quốc gia; (ii) Chính sách và biện pháp thực thi REDD+; (iii) Các biện pháp đảm bảo an toàn trong thực thi REDD+; (iv) Tài chính REDD+; (v) Tiếp cận phân bổ ưu đãi trong REDD+; (vi) Gắn kết các bên liên quan trong REDD+; (vii) Vấn đề quản trị trong REDD+, thực hiện trong năm 2016-2017.

- Tham gia nghiên cứu tiền khả thi và khả thi dự án “*Hiện đại hoá ngành lâm nghiệp và*

tăng cường tính chống chịu vùng ven biển”, vốn vay IDA của Ngân hàng thế giới với tư cách là chuyên gia kinh tế và tài chính, thực hiện từ tháng 6 năm 2016 đến tháng 3 năm 2017.

- Tham gia giảng dạy các khoá đào tạo thạc sĩ về Biến đổi khí hậu và REDD+ cho học viên cao học các ngành Lâm học và Quản lý tài nguyên rừng của trường ĐH Lâm nghiệp và ngành Lâm học và Khoa học Môi trường của Trường ĐH Nông Lâm Thái Nguyên trong khuôn khổ chương trình hợp tác giữa Trường Đại học Lâm nghiệp và Tổ chức Môi trường Liên hiệp Quốc (UNEP) trong năm 2017-2018.

- Tham gia giảng dạy khoá ToT về *Nông nghiệp thích ứng với biến đổi khí hậu* (CRSA) trong khuôn khổ Dự án “Xây dựng cộng đồng ứng phó với thiên tai vùng đồng bằng sông Cửu Long” được tài trợ bởi Tổ chức Bánh mì cho thế giới (Bread for the World), Tổ chức Actionaid Việt Nam (AAV) và Quỹ An sinh xã hội Việt Nam (AFV) tại tỉnh Sóc Trăng, từ ngày 15 đến 18 tháng 8 năm 2018.

VII. THAM GIA VÀ BÁO CÁO TẠI CÁC HỘI THẢO

- Tham gia hội thảo quốc tế về *Quản lý thích hợp cho bảo tồn đa dạng sinh học* (Adaptive Management for Biodiversity Conservation) do Trung tâm Nông nghiệp Quốc tế (International Agriculture Center) và Trường Đại học Wageningen phối hợp tổ chức tại Wageningen, Hà Lan từ ngày 21 đến 23 tháng 10 năm 2002.

- Trình bày tại hội thảo DELTA 2007 *Quản lý tổng hợp đất và nước vùng ven biển ở các hệ thống châu thổ nhiệt đới* (Managing the coastal land-water interface in tropical delta systems) do Viện quản lý nước quốc tế (IWMI), Viện nghiên cứu lúa quốc tế (IRRI), Trung tâm cá toàn cầu (WFC), Chương trình thách thức nước và lương thực (CPWF), Văn phòng Tổ chức nông lương thế giới tại Châu Á-Thái Bình Dương (FAO-RAP) và Trường Đại học Burapha tổ chức tại thành phố Bang Sean, Thái Lan từ ngày 7 đến 9 tháng 11 năm 2007.

- Trình bày tại hội thảo MARE (*People and the Sea V: Living with Uncertainty and Adapting to Change*) tại Đại học Amsterdam, thành phố Amsterdam, Hà Lan từ ngày 8 đến 11 tháng 7 năm 2009.

- Trình bày tại hội thảo *Nuôi trồng thủy sản vùng ven biển* (Aquaculture in Coastal Areas) do Dự án MANGROVE và dự án RESCOPAR tổ chức tại Trường Đại học Cần Thơ, Thành phố Cần Thơ, Việt Nam ngày 9 tháng 6 năm 2010.

- Trình bày tại *Diễn đàn nuôi trồng và đánh bắt thủy sản châu Á lần thứ 9* (9th Asian Fisheries and Aquaculture Forum) do Hiệp hội thủy sản châu Á và Trường Đại học Đại dương Thượng Hải tổ chức tại thành phố Thượng Hải, Trung Quốc từ ngày 21 đến 25 tháng 4 năm 2011.

- Trình bày tại Hội thảo *Đảo ngược suy thoái thông qua cải cách: Phương hướng mới trong quản lý tài nguyên thiên nhiên bền vững* (Reverse Degradation by Innovation: New Pathways of Sustainable Natural Resource Management) do Trường Đại học Bon tổ chức tại thành phố Bon, Cộng hoà Liên bang Đức từ ngày 30 tháng 5 đến 1 tháng 6 năm 2011.

- Trình bày tại Hội thảo *Giải quyết các thách thức phát triển: khó khăn cho nghiên cứu liên ngành* (Tackling the Development Challenges: the struggle for interdisciplinary) do Trường Đại học Wageningen tổ chức tại thành phố Wageningen, Hà Lan từ ngày 23 đến 24 tháng 4 năm 2012.

- Trình bày tại Hội thảo *Tác động của quản trị rừng, bền vững và vai trò của nhà nước* (Impact on Forestry Governance, Sustainability and the Role of the State) do Trường

Đại học Nông nghiệp Hà Nội và Trường Đại học Copenhagen tổ chức với sự tài trợ của Bộ Ngoại giao Đan Mạch, tại Hà Nội ngày 21 tháng 11 năm 2012.

- Tham gia hội thảo lần 2 nhóm học tập về “*Lâm nghiệp cộng đồng và biến đổi khí hậu ASEAN*” (ASFCC) do RECOFTC tổ chức tại Chiang Mai, Thái Lan từ ngày 18 đến 22 tháng 2 năm 2013.

- Trình bày tại Hội thảo *Kinh tế môi trường hàng năm* lần thứ nhất do Viện Kinh tế và Môi trường tổ chức tại thành phố Cần Thơ, ngày 23-24 tháng 11 năm 2015.

- Trình bày tại Hội thảo *Sản xuất hữu cơ tại Việt Nam và xu hướng phát triển* do GIZ và SNV tổ chức tại Cà Mau, ngày 27-28 tháng 3 năm 2017.

VII. ÁN PHẨM VÀ BÀI BÁO KHOA HỌC

1. **Trần Thị Thu Hà**, 2003 “*How do local institutions work? Village Forest Management Rules- Cases from Northwestern Vietnam*”, luận văn thạc sỹ bảo vệ tại Đại học Wageningen, Hà Lan.

2. Nguyễn Mậu Dũng và **Trần Thị Thu Hà**, 2010 “*Pollution control options for handicraft villages: the case of Duong Lieu village in the Red River Delta, Vietnam*”, trong *The Economics of Environmental Management in Vietnam* do Bui Dung The và Herminia Francisco đồng chủ biên, Chương trình Kinh tế và Môi trường Đông Nam Á (EEPSEA). ISBN: 978-981-08-3917-8.

3. **Trần Thị Thu Hà** và Simon R. Bush, 2010 “*The transformations of Vietnamese Shrimp Aquaculture Policy: Empirical Evidence from the Mekong Delta*”, tạp chí *Environment and Planning C: Government and Policy* 28 (6), 1101-1119

4. **Trần Thị Thu Hà**, Simon R. Bush, Arthur P.J. Mol và Han van Dijk, 2012 “*Organic coasts? Regulatory challenges of certifying integrated shrimp-mangrove production systems in Vietnam*”, tạp chí *Journal of Rural Studies* 28(4), 631-639

5. **Trần Thị Thu Hà**, Han van Dijk và Simon R. Bush, 2012 “*Mangrove conservation or shrimp farmer’s livelihood? The devolution of forest management and benefit sharing in the Mekong Delta, Vietnam*”, tạp chí *Ocean and Coastal Management* 69, 185-193

6. **Trần Thị Thu Hà**, 2012 “*Global and local governance of shrimp farming in the Mekong Delta, Vietnam*”, luận văn tiến sỹ bảo vệ tại trường Đại học Wageningen, Hà Lan. Số xuất bản (ISBN) 978-94-6173-376-4

7. **Trần Thị Thu Hà**, Simon R. Bush và Han van Dijk, 2013 “*The cluster panacea?: Questioning the role of cooperative shrimp aquaculture in Vietnam*”, tạp chí *Aquaculture* 388-391, 89-98

8. **Trần Thị Thu Hà**, 2013 “*Giao khoán rừng và đất lâm nghiệp tại tỉnh Bình Phước- Thực trạng và giải pháp*”, tạp chí *Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp* 1, 88-95.

9. S. R. Bush, B. Belton, D. Hall, P. Vandergeest, F. J. Murray, S. Ponte, P. Oosterveer, M. S. Islam, A. P. J. Mol, M. Hatanaka, F. Kruijssen, **Tran Thi Thu Ha**, D. C. Little, R. Kusumawati, 2013. “*Certify Sustainable Aquaculture?*”, tạp chí *Science* 341, 1067-1068.

10. **Trần Thị Thu Hà**, Simon R. Bush, Han van Dijk, 2014. “*Linking farms and landscapes in the governance of sustainable Vietnamese shrimp aquaculture*”, tạp chí *Aquaculture Asia* 19 (4), 24-27.

11. **Trần Thị Thu Hà**, 2015. “*Thách thức trong thực hiện REDD+ và những vấn đề đặt ra đối với chính sách lâm nghiệp Việt Nam*”, tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp 1, 109-115.
12. **Trần Thị Thu Hà**, 2015. “*Chứng chỉ tôm sinh thái Naturland trong bảo vệ rừng ngập mặn ở Cà Mau- Triển vọng và thách thức*”, tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp 3, 101-109.
13. Lê Thị Đào, **Trần Thị Thu Hà**, Bùi Dương, 2016. “*Nhận thức và thái độ công chúng về tình trạng ô nhiễm nước ở Việt Nam: Nghiên cứu điển ở làng lỵ Vạn Phúc, Hà Nội*”. Kỷ yếu Hội thảo quốc tế lần thứ 5 về *Quản lý nước xuyên biên giới: Từ chính sách đến thực tiễn*. Hà Nội ngày 3-4 tháng 10 năm 2016.
14. **Trần Thị Thu Hà**, Trần Thị Hồng Vân, 2016. “*Chất lượng đào tạo nghề cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương*”, tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp 4, 125-131.
15. **Trần Thị Thu Hà**, 2016. “*The changing roles of the state in shrimp farming governance in the Mekong Delta, Vietnam*”, Journal of Forestry Science and Technology 5, 142-148.
16. Đồng Thanh Hải, Nguyễn Hải Hoà, Phùng Văn Khoa, Hoàng Văn Sâm, Lê Xuân Phương, **Trần Thị Thu Hà**, 2016. Bài giảng *Kiến thức cơ bản bảo tồn tài nguyên thiên nhiên*, Nhà xuất bản Nông nghiệp, ISBN: 978-604-60-2279-4.
17. Trần Nam Thắng và **Trần Thị Thu Hà**, 2017. “*Liên kết REDD+/FLEGT và hiệu quả của hoạt động quản lý rừng tại xã Bảo Thuận, huyện Di Linh, tỉnh Lâm Đồng*”, tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn 1, 130-137.
18. **Trần Thị Thu Hà** và Dương Thị Thanh Tân, 2017. “*Sử dụng mô hình Faustmann nhằm xác định luân kỳ khai thác tối ưu cho trồng rừng gỗ lớn*”, tạp chí Kinh tế & Phát triển 236 (II), 64-72.
19. Hà Thị Ngọc Châu và **Trần Thị Thu Hà**, 2017. “*Đánh giá hiệu quả sản xuất xoài của nông hộ ở huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai*”, tạp chí Khoa học – ĐH Đồng Nai 4, 38-48.
20. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Minh Thanh, 2017. “*Strengthening institutions for sustainable land management implementation- Evidences from Hoa Binh and Quang Tri provinces*”. Journal of Forestry Science and Technology 2, 139-148.
21. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Ngọc Phụng, 2017. “*Hiệu quả kinh tế sản xuất thanh long theo tiêu chuẩn VietGAP ở huyện Hàm Thuận Nam, tỉnh Bình Thuận - Thực trạng và giải pháp*”, tạp chí Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp 4, 152-161.
22. **Trần Thị Thu Hà**, Cao Ngọc Lợi, 2017. “*Thực trạng và giải pháp phát triển sản xuất rau màu trên địa bàn quận Ô Môn, thành phố Cần Thơ*”, tạp chí Công thương 8, 239-244
23. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Thị Mai Hương, 2017. “*Phát triển bảo hiểm xã hội tự nguyện cho nông dân- Nghiên cứu điển tại huyện Tân Yên, tỉnh Bắc Giang*”, tạp chí Quản lý kinh tế 84, 55-63
24. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Văn Hải, 2017. “*Đánh giá thực trạng tạo việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn huyện Bình Lục, tỉnh Hà Nam*”, tạp chí Công thương, 9, 115-120.

25. **Trần Thị Thu Hà**, Lê Đình Hải, 2017. Giáo trình “*Kinh tế tài nguyên và môi trường*”, Nhà xuất bản Nông nghiệp, ISBN: 978-604-60-2589-4

26. **Trần Thị Thu Hà**, Đỗ Tấn Sĩ, 2017. “*Chiến lược và giải pháp nâng cấp chuỗi cung ứng sầu riêng ở huyện Phong Điền, thành phố Cần Thơ*”, tạp chí Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn 20, 13-20

27. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Thị Lương, 2017. “*Giải pháp nâng cao hiệu quả kinh tế sản xuất chè quy mô nông hộ ở huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng*”, tạp chí Nghiên cứu Ấn Độ và châu Á 9, 64-70

28. Nguyễn Hà Anh, **Trần Thị Thu Hà**, 2017. “*Efficiency and effectiveness of community-based forest management in Hoang Lien National Park*”. Journal of Forestry Science and Technology 5, 161-170

29. Ngô Tiến Chương, **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Ngọc Lan, 2018. “*Các yếu tố ảnh hưởng đến hiệu quả kinh tế nuôi tôm trong mô hình tôm – lúa luân canh ở huyện An Biên, tỉnh Kiên Giang*”. Tạp chí Khoa học Nông nghiệp Việt Nam (forthcoming)

30. Nguyễn Thị Thuỳ Dương, **Trần Thị Thu Hà**, 2018. “*Giải pháp thu hút học sinh THPT trên địa bàn tỉnh Đồng Nai vào Trường Đại học Công nghệ Miền Đông*”. Tạp chí Khoa học Công nghệ Lâm nghiệp

31. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Anh Tuấn, 2018. “*Quản lý hoá đơn giá trị gia tăng đối với các doanh nghiệp tại Cục Thuế tỉnh Hoà Bình*”. Tạp chí Khoa học Thương mại (forthcoming)

32. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Thị Hương Nga, 2018. “*Tăng cường quản lý thuế tài nguyên đối với hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hoà Bình*”. Tạp chí Kinh tế và Quản lý (forthcoming)

33. **Trần Thị Thu Hà**, Nguyễn Thị Mến, 2018. “*Tăng cường cải cách hành chính thuế tại Cục Thuế tỉnh Hoà Bình- Thực trạng và giải pháp*”. Tạp chí Quản lý nhà nước (forthcoming)

VIII. CÁC HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC CÔNG NGHỆ KHÁC

1. Thành viên Hội đồng KHCN tư vấn xây dựng danh mục nhiệm vụ khoa học và công nghệ bắt đầu thực hiện từ năm 2018 của Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

2. Thành viên Tổ công tác xây dựng Chương trình quản lý cân bằng suy thoái đất của Tổng cục Lâm nghiệp, Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn.

3. Tham gia các hội đồng đánh giá luận án tiến sĩ của Trường Đại học Lâm nghiệp, Học viện Nông nghiệp Việt Nam và Đại học Kinh tế quốc dân.

4. Phản biện độc lập của các tạp chí trong nước *Khoa học và Công nghệ Lâm nghiệp* (ISSN 1859-3828), *Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn* (ISSN 1859-4581), các tạp chí quốc tế *Journal of Rural Studies* (ISSN 0743-0167), *African Journal of Agricultural Research* (ISSN 1991- 637X), *Journal of Development and Agricultural Economics* (ISSN 2006-9774), *Tropical Conservation Science Journal* (ISSN 1940-0829).

Tôi xin cam đoan những lời khai trên là đúng sự thật và xin chịu trách nhiệm trước pháp luật về những thông tin cung cấp.

Người khai

A handwritten signature in blue ink, appearing to be 'Trần Thị Thu Hà', written in a cursive style.

Trần Thị Thu Hà